

Số: 47/2022/QĐST – DS

Châu Thành, ngày 27 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2022/TLST– DS ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Phước H, sinh năm: 1975

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh H

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1978

Địa chỉ: ấp T, thị trấn N, huyện C, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Thanh T thống nhất trả cho ông Lê Phước H số tiền 11.000.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng. Nguyên đơn ông Lê Phước H thống nhất chịu toàn bộ và được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010523 ngày 14/6/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh H. Ông H đã nộp đủ.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy

định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS H. C ;
- THA H. C
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Kính